

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” năm 2023

Thực hiện Hướng dẫn số 14/HDĐA-ĐCT, ngày 21/10/2022 của Đoàn chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” giai đoạn 2022 - 2027” (gọi tắt là Đề án 938). Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh Thanh Hóa xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án 938 năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy các kết quả đạt được, tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình hiệu quả, đề xuất các giải pháp nhằm triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án trong năm 2023. Tập trung đầu tư nguồn lực, sự phối hợp của ban/ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và Hội LHPN cơ sở để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em, góp phần giải quyết các vấn đề có tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến sự phát triển của phụ nữ và trẻ em.

2. Yêu cầu

- Lấy phụ nữ làm trung tâm vừa là chủ thể hành động, vừa là đối tượng thụ hưởng, đảm bảo giải quyết được một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ với vai trò chủ động, trực tiếp của người phụ nữ trong hoạt động tuyên truyền giáo dục đạo đức, pháp luật, kiến thức, kỹ năng thực hành; tạo được sức lan tỏa lớn, chuyển biến rõ nét; Đảm bảo 2 nhóm phụ nữ và trẻ em là đối tượng thụ hưởng Đề án.

- Tổ chức thực hiện Đề án gắn kết chặt chẽ với thực hiện 3 chương trình Mục tiêu quốc gia; hỗ trợ phụ nữ thực hiện phong trào thi đua “*Xây dựng người Phụ nữ Thanh Hóa thời đại mới yêu nước, nhân ái, tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên*”, Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, Nghị quyết Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại Hội phụ nữ tỉnh lần thứ XVIII.

- Tập trung tổ chức thực hiện Đề án hiệu quả, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chủ đề trọng tâm năm 2023: Phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới (bao gồm cả xâm hại trẻ em, mất cân bằng giới tính khi sinh)

2. Nội dung trọng tâm thực hiện

2.1. Tiếp tục thực hiện Chủ đề bao trùm là An toàn cho phụ nữ và trẻ em.

2.2. Tiếp tục tập trung vào 03 nội dung can thiệp chính đã được xác định trong giai đoạn 1:

- Phòng chống bạo lực gia đình/Bạo lực trên cơ sở giới (bao gồm cả nội dung mất cân bằng giới tính khi sinh)

- An toàn vệ sinh thực phẩm

- Giáo dục cha mẹ trong chăm sóc và bảo vệ trẻ em (bao gồm cả phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em).

2.3. Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức và giáo dục pháp luật là các vấn đề xuyên suốt trong các nội dung can thiệp của Đề án.

Căn cứ vào tình hình thực tế, các đơn vị chủ động xác định vấn đề xã hội cần ưu tiên tập trung giải quyết tại địa phương. Ngoài ra, các đơn vị có thể lựa chọn, bổ sung thêm các vấn đề xã hội bức xúc khác hoặc một số đối tượng/vấn đề xã hội ưu tiên của địa phương/khu vực để góp phần giải quyết vấn đề xã hội nảy sinh thời kỳ hậu Covid: trẻ mồ côi, Chương trình Mẹ đỡ đầu; phụ nữ lao động di cư, nữ công nhân lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất (nhà trẻ, mẫu giáo, đời sống văn hoá tinh thần); tai nạn giao thông; trẻ em đuối nước; vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường...

3. Mục tiêu phấn đấu năm 2023 và cụ thể hóa chỉ tiêu ở địa phương

Mục tiêu toàn tỉnh	Cách xác định cụ thể hóa chỉ tiêu thực hiện ở địa phương
(1) Có ít nhất 140.000 lượt hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức về sự cần thiết phải giữ gìn và rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; về khả năng, vai trò của phụ nữ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, trong đó 84.000 lượt hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi thực hiện chuyển đổi hành vi.	- Mỗi cơ sở Hội có ít nhất 250 phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức về sự cần thiết phải giữ gìn và rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; về khả năng, vai trò của phụ nữ trong đảm bảo an toàn thực phẩm...; trong đó có ít nhất 150 phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi thực hiện chuyển đổi hành vi. - Các huyện, thị, thành phố triển khai Đề án đảm bảo tiếp cận được tới 100% số hội

	viên tại đơn vị và tiếp cận thêm 30% đối tượng khác trong hộ gia đình hội viên, phụ nữ và người dân tại cộng đồng.
(2) 95% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ưu tiên.	Đảm bảo tất cả các cơ quan tham gia triển khai Đề án ở các cấp có tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ thực hiện Đề án.
(3) Các cấp Hội tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ được 2795 phụ nữ còn thiếu kiến thức; phối hợp với các ngành liên quan, các trại tạm giam, trại giam tổ chức tuyên truyền, giáo dục các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các kỹ năng cho phạm nhân nữ đang thi hành án và phạm nhân nữ tái hòa nhập cộng đồng.	Mỗi cơ sở xã/phường/thị trấn, trong năm tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ ít nhất 01 phụ nữ còn thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật thay đổi hành vi trong các vấn đề xã hội nổi cộm (<i>Danh sách này được đăng ký theo mẫu</i>).
(4) 100.000 phụ nữ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực.	Mỗi cơ sở Hội có từ 200 phụ nữ trở lên được cung cấp kiến thức kỹ năng phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình và sẵn sàng lên tiếng khi có vụ việc xảy ra
(5) Không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với PN và TE mà Hội không lên tiếng kịp thời.	Đối với các vụ việc xâm hại PN và TE nghiêm trọng, 100% vụ việc được Hội LHPN các cấp lên tiếng và phối hợp can thiệp. Báo cáo kết quả về Hội LHPN tỉnh sau 5 ngày làm việc.
(6) Các mô hình hiệu quả về vận động, hỗ trợ PN tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên được duy trì và nhân rộng, làm bằng chứng đề xuất, vận động chính sách.	Xây dựng và duy trì hiệu quả các mô hình: Địa chỉ tin cậy; CLB “Thủ lĩnh của sự thay đổi”; “Tổ truyền thông cộng đồng”; “Làng quê an toàn cho phụ nữ và trẻ em”; các mô hình sinh kế; mô hình “Vườn rau xanh, nhà sạch đẹp, bếp ngăn nắp, chuồng xa nhà”; CLB “Giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số (Mông, Thái, Mường, Dao...), CLB "xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững"; "Chi hội phụ nữ tự quản về ATTP"; nhóm mẹ đỡ đầu chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ mồ côi; CLB xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững... để lựa chọn đưa vào vận động đề xuất chính sách.

4. Thực hiện các giải pháp cụ thể đã được xác định trong Đề án:

4.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực

- Tổ chức các hoạt động, sự kiện truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội tại cộng đồng, ưu tiên theo chủ đề lựa chọn hàng năm như: ATTP, Dự án 8, phòng chống bạo lực gia đình, mô hình mẹ đỡ đầu, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ mồ côi; xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững... thực hiện đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

- Tăng thời lượng và nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền/quảng bá công cộng. Sử dụng đa dạng các kênh truyền thông trong quá trình triển khai Đề án.

- Đào tạo nâng cao năng lực cán bộ Hội, cán bộ các ngành tham gia thực hiện Đề án; Vận động, phát huy mạng lưới chuyên gia, cộng tác viên trong thực hiện Đề án.

- Lựa chọn và xây dựng các tài liệu tập huấn, sản phẩm truyền thông đa dạng, đặc thù theo chủ đề ATTP, phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững, Dự án 8; mẹ đỡ đầu chăm sóc trẻ mồ côi; cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch....Tư liệu hóa mô hình, cách làm hiệu quả trong từng nội dung can thiệp của Đề án.

4.2. Xây dựng mô hình hiệu quả

- Tăng cường hợp tác, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân nhằm triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án.

- Mỗi cơ sở Hội trong năm phát hiện, tuyên truyền nhân rộng ít nhất 02 điển hình, mô hình trở lên để rèn luyện, thay đổi hành vi hiệu quả nhằm giải quyết các vấn đề xã hội.

- Trong năm mỗi cơ sở Hội hỗ trợ xây dựng và nhân rộng ít nhất 02 mô hình hiệu quả, trong đó, đặc biệt chú trọng các mô hình hướng dẫn/áp dụng thực hành đối với phụ nữ như: “Địa chỉ tin cậy”; “Thủ lĩnh của sự thay đổi”; “Tổ truyền thông cộng đồng”; “Làng quê an toàn cho phụ nữ và trẻ em”; các mô hình sinh kế; mô hình “Vườn rau xanh, nhà sạch đẹp, bếp ngăn nắp, chuồng xa nhà”; CLB “Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc Mông”, CLB "xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững"; "Chi hội phụ nữ tự quản về ATTP"; nhóm mẹ đỡ đầu chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ mồ côi...

4.3 Đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát, báo cáo

- Hàng năm, các cấp Hội tổ chức ít nhất 01 cuộc kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện Đề án ở cấp mình; chia sẻ kinh nghiệm của những đơn vị làm tốt, hỗ trợ đôn đốc các địa phương còn khó khăn.

- Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ gắn với khen thưởng định kỳ công tác Hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội LHPN tỉnh:

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện Đề án; xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động của đề án trên phạm vi toàn tỉnh.

- Lòng ghép việc triển khai Đề án với các Chương trình, Đề án, Dự án đang được các cấp Hội triển khai nhằm tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng về tham gia giải quyết các vấn đề xã hội.

- Chỉ đạo Hội LHPN các huyện, thị, thành phố tổ chức các hoạt động tại địa phương đảm bảo hiệu quả.

- Giao Ban Gia đình - Xã hội chủ trì tham mưu tổ chức các hoạt động của Đề án, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

- Văn phòng và các Ban chuyên môn phối hợp với Ban Gia đình – Xã hội tham mưu các nội dung hoạt động theo chức năng nhiệm vụ của Ban.

2. Hội LHPN các huyện, thị, thành phố:

- Chủ động xây dựng kế hoạch, báo cáo cấp ủy, phối hợp với UBND và các ngành liên quan xây dựng kế hoạch triển khai, tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để tổ chức thực hiện Đề án nhằm từng bước giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, trẻ em tại địa phương.

- Tham mưu, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện tổ chức ít nhất một sự kiện về đảm bảo an toàn cho phụ nữ và trẻ em; Giáo dục cha mẹ, các kỹ năng về chăm sóc, giáo dục trẻ em; Đảm bảo An toàn thực phẩm; Tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú để thực hiện chủ đề: phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới (*bao gồm cả xâm hại trẻ em, mất cân bằng giới tính khi sinh*); xây dựng mạng lưới khu dân cư an toàn; không gian an toàn cho phụ nữ và trẻ em.

- Căn cứ vào các nội dung can thiệp của Đề án để cụ thể hóa các chỉ tiêu, xác định trọng tâm, hoạt động hỗ trợ phù hợp với đối tượng, địa bàn, đặc thù văn hóa và điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đơn vị.

- Có bản đăng ký thực hiện chỉ tiêu số 3 (gửi về Ban GD-XH trước **ngày 30/3/2023**), cuối năm có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu (gửi về Ban trước **ngày 20/10/2023**) tổng hợp làm căn cứ xét thi đua khen thưởng.

- Thực hiện chế độ báo cáo: trước **ngày 10/11** gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án và kết quả vận động nguồn lực (cả nguồn lực bên ngoài và ngân

sách nhà nước) về Hội LHPN tỉnh (qua Ban GD-XH) để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo cấp tỉnh và các cơ quan liên quan.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở tài chính (p/h);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (p/h);
- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (p/h);
- Thường trực Hội LHPN tỉnh;
- VP và các Ban Hội LHPN tỉnh (p/h);
- Hội LHPN 27 huyện, thị, thành phố, ĐVTT (t/h);
- Lưu: VT, Ban GD-XH.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Ngô Thị Hồng Hảo

HỘI LHPN HUYỆN.....

Mẫu đăng ký chỉ tiêu số 3

TT	Họ và tên	Hành vi hiện tại đang vi phạm	Hành vi cần sửa đổi	Kết quả
1	Ví dụ: Nguyễn Thị A	Sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt	